

Số: /TB-SKHCN

An Giang, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ủy quyền quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng thực hiện năm 2025 - 2026.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ thông báo tuyển chọn:

- Nghiên cứu phát triển quy trình ươm và nuôi trồng tái tạo nguồn gen san hô cứng tại Phú Quốc;
- Xây dựng bản đồ dinh dưỡng đất trồng lúa tỉnh An Giang;
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng kháng viêm, trợ tiêu hóa và hỗ trợ mau lành sẹo từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cật (*Ananas comosus* Merr.) tỉnh An Giang;
- Nghiên cứu xây dựng mô hình sản phẩm du lịch đêm tỉnh An Giang.

(Chi tiết tại Danh mục đính kèm)

II. Thời hạn nhận hồ sơ:

Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 28 tháng 11 năm 2025 (Thứ Sáu).

III. Điều kiện tham gia tuyển chọn:

- Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.
- Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ:

a) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã được nghiệm thu theo quy định;

b) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định;

c) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí phải thu hồi theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sử dụng ngân sách nhà nước đã ký;

d) Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

a) Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4. Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

III. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ:

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC;

b) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Mẫu III.06-TM.ĐTUD (đối với đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ);

- Mẫu III.07-TM.ĐTXH (đối với đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn).

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC (nếu có);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN;

e) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG;

g) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH.

*** Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ:** Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định định mức xây dựng dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

a) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman của bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

b) Các tài liệu quy định tại Mục III.1 (Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn) là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định;

c) Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ;

- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; Tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm vụ, thông tin liên hệ;

- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

d) Đối với hồ sơ nộp trực tuyến: Hồ sơ điện tử gồm văn bản điện tử các tài liệu quy định tại Mục III.1 và được chứng thực điện tử theo quy định hiện hành.

3. Nộp hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ;

b) Hình thức nộp: Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang bằng một trong các cách sau:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang (*Trụ sở chính:* Số 05 đường Mậu Thân, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang; *Cơ sở 2:* Số 16C đường Tôn Đức Thắng, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang);

- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/> - *Thủ tục Đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước*).

c) Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); ngày ghi nhận khi nộp hồ sơ trực tuyến;

d) Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ

sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 - 2026 và các văn bản, biểu mẫu liên quan được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang tại địa chỉ: <https://skhcn.angiang.gov.vn/>, mục **Thông báo**.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (thông qua Phòng Khoa học, điện thoại: (0297)3.876.586 hoặc hộp thư: qlkhag@gmail.com) để được hỗ trợ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân theo danh sách;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Cổng thông tin điện tử Sở KH&CN An Giang;
- HĐND tỉnh; UBND tỉnh (để biết);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, PKH, nhnlynh.

GIÁM ĐỐC

Võ Minh Trung

Đính kèm

- Quyết định số 1624/QĐ-UBND;
- Biểu mẫu hồ sơ liên quan;
- Hướng dẫn dự toán kinh phí.

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH THỰC HIỆN NĂM 2025 - 2026
(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày /10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu định hướng	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Loại hình nhiệm vụ
1	Nghiên cứu phát triển quy trình ươm và nuôi trồng tái tạo nguồn gen san hô cứng tại Phú Quốc	1. Mục tiêu chung: Bảo tồn và phát triển nguồn gen san hô cứng tại Phú Quốc. 2. Mục tiêu cụ thể - Đánh giá được thực trạng về điều kiện tự nhiên, chất lượng nước theo mùa vùng nghiên cứu. - Đánh giá biến động về trữ lượng, phân bố, đa dạng loài san hô cứng tại Phú Quốc. - Xây dựng quy trình nuôi dưỡng nhân tạo một số loài san hô cứng tại Phú Quốc. - Xây dựng quy trình ươm, nuôi trồng tạo mới được rạn san hô cứng tại Phú Quốc. - Chuyển giao kỹ thuật, nhân rộng mô hình ươm, nuôi trồng theo hướng bảo tồn tại vùng biển Phú Quốc.	- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả. - Báo cáo khảo sát về điều kiện tự nhiên, đặc biệt chất lượng nước theo mùa tại vùng nghiên cứu. - Bản đồ số phân bố loài san hô tại Phú Quốc. - Quy trình nuôi giữ san hô cứng trong môi trường nuôi dưỡng nhân tạo. - Quy trình ươm và nuôi trồng tạo mới tập đoàn san hô cứng tại Phú Quốc. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao kỹ thuật nhân rộng kết quả nghiên cứu. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI/WoS, Scopus (Q3/Q4) hoặc 02 bài báo khoa học chuyên ngành tính điểm Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước (điểm từ 0,75 trở lên). - Hỗ trợ đào tạo ít nhất 01 học viên cao học của tỉnh An Giang.	Đề tài khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
2	Xây dựng bản đồ dinh dưỡng đất trồng lúa tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Xây dựng bản đồ phân loại nhóm đất trồng lúa tỉnh An Giang phục vụ công tác quy hoạch các tiểu vùng sản xuất, phát triển các vùng chuyên canh lúa chất lượng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. 2. Mục tiêu cụ thể - Xây dựng bản đồ phân loại nhóm đất trồng lúa tỉnh An Giang theo từng tiểu vùng sản xuất, ở hai tầng độ sâu 0 - 20 cm và 20 - 50 cm.	- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả. - Bản đồ dinh dưỡng đất trồng lúa tỉnh An Giang theo tiểu vùng ở độ sâu 0 - 20 cm và 20 - 50 cm. - Bản đồ quy hoạch diện tích trồng lúa tỉnh An Giang theo các tiểu vùng sinh thái khác nhau, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. - Giải pháp ứng dụng kết quả nghiên cứu vào quản lý sử dụng đất và canh tác lúa bền vững tỉnh An Giang, thích ứng biến đổi khí hậu.	Đề tài khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu định hướng	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Loại hình nhiệm vụ
		- Xây dựng bản đồ quy hoạch diện tích trồng lúa tỉnh An Giang theo các tiểu vùng sinh thái khác nhau, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. - Xây dựng công thức phân bón phù hợp cho các đối tượng cây trồng chủ lực theo từng tiểu vùng sản xuất. - Đề xuất giải pháp ứng dụng kết quả nghiên cứu vào quản lý sử dụng đất và canh tác lúa bền vững tỉnh An Giang.	- Đề xuất quy hoạch các vùng chuyên canh lúa chất lượng cao; - 02 bài báo khoa học nằm trong danh mục hội đồng xét Giáo sư và Phó Giáo sư có điểm từ 0,5 trở lên. - Hỗ trợ đào tạo ít nhất 01 học viên cao học của tỉnh An Giang.	phát triển công nghệ
3	Nghiên cứu phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng kháng viêm, trợ tiêu hóa và hỗ trợ mau lành sẹo từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cậu (<i>Ananas comosus</i> Merr.) tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất và phát triển sản phẩm có tác dụng kháng viêm, trợ tiêu hóa và hỗ trợ mau lành sẹo chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cậu (<i>Ananas comosus</i> Merr.) tỉnh An Giang. 2. Mục tiêu cụ thể - Xây dựng được tiêu chuẩn kiểm nghiệm và đánh giá chất lượng vùng nguyên liệu quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu tỉnh An Giang dựa trên hàm lượng thành phần tác dụng sinh học bromelain và acid ascorbic. - Xây dựng được quy trình điều chế và tiêu chuẩn kiểm nghiệm bột dược liệu chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu. - Xây dựng được quy trình bào chế, tiêu chuẩn kiểm nghiệm và khảo sát độ ổn định nang cứng chứa cốm, kem bôi da chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu.	- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả. - 5.000 viên nang cứng chứa cốm chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu. - Tối thiểu 200 lọ kem bôi da chuẩn hóa thành phần bromelin thô từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cậu. - 10 kg bột dược liệu chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cậu. - Quy trình bào chế bột dược liệu chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ quả khóm Tắc Cậu. - Quy trình bào chế cốm/nang cứng chứa cốm, kem bôi da chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu. - Tiêu chuẩn chất lượng cho các sản phẩm từ quả, vỏ quả khóm Tắc Cậu, bao gồm: nguyên liệu quả/phế phẩm từ quả, bột dược liệu, cốm/nang cứng chứa cốm, kem bôi da chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid	Đề tài khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu định hướng	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Loại hình nhiệm vụ
		- Đánh giá độc tính, tác dụng trợ tiêu hóa của nang cứng chứa cốm chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ quả cây khóm Tắc Cậu. - Đánh giá tính kích ứng, tác dụng kháng viêm và hỗ trợ mau liền sẹo của kem chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ quả cây khóm Tắc Cậu.	ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu có tác dụng trợ tiêu hóa, làm mau lành vết thương. - Báo cáo số liệu khảo sát (vùng nguyên liệu, quy trình chiết, quy trình bào chế, thử nghiệm dược lý). - Báo cáo đánh giá độ ổn định và tác dụng trợ tiêu hóa giúp mau lành vết thương trên in vivo của cốm/nang cứng chứa cốm, kem bôi da chuẩn hóa thành phần bromelin thô và acid ascorbic từ quả và phế phẩm từ vỏ quả khóm Tắc Cậu. - 04 bài báo khoa học trong nước; 02 bài báo quốc tế. - Tham gia đào tạo 02 thạc sĩ của tỉnh An Giang.	
4	Nghiên cứu xây dựng mô hình sản phẩm du lịch đêm tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu đánh giá tiềm năng và thực trạng xây dựng mô hình du lịch đêm tại tỉnh An Giang. Từ đó đề xuất giải pháp và xây dựng các mô hình du lịch đêm gắn với các giá trị văn hóa, du lịch, dịch vụ của địa phương, góp phần thu hút, kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch đến với tỉnh An Giang. 2. Mục tiêu cụ thể - Đánh giá được tiềm năng và thực trạng mô hình du lịch đêm tại tỉnh An Giang. - Đề xuất được các giải pháp xây dựng mô hình du lịch đêm đặc trưng tại tỉnh An Giang. - Triển khai thí điểm 02 mô hình du lịch đêm đặc trưng cho Rạch Giá và Hà Tiên. - Xây dựng được 01 kế hoạch phát triển du lịch đêm tỉnh An Giang.	- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả. - Báo cáo tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch đêm, các hình mẫu du lịch đêm trong nước và trên thế giới. - Báo cáo đánh giá tiềm năng và thực trạng mô hình du lịch đêm tại tỉnh An Giang. Làm rõ được nét đặc trưng, khác biệt của du lịch đêm An Giang so với các nơi khác. - Báo cáo giải pháp xây dựng mô hình du lịch đêm đặc trưng tỉnh An Giang. - Báo cáo kết quả triển khai thí điểm 02 mô hình du lịch đêm đặc trưng tại Rạch Giá và Hà Tiên. Trong đó làm rõ được các bên tham gia để hình thành điểm du lịch đêm (Tư nhân, doanh nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý nhà nước,...), vận hành, quản lý và khả năng ứng dụng, nhân rộng.	Đề tài khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu định hướng	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Loại hình nhiệm vụ
			- Bản thiết kế demo và mô hình du lịch đêm (Bản vẽ chi tiết theo quy hoạch các mô hình du lịch đêm - dạng 2D và 3D). - Bộ nhận diện thương hiệu du lịch đêm An Giang (logo, slogan, bao bì). - 01 video quảng bá du lịch đêm tỉnh An Giang. - 01 trang truyền thông quảng bá, giới thiệu du lịch đêm tỉnh An Giang. - 01 sổ tay quy định về quản lý các hoạt động du lịch đêm tại An Giang. - 01 Kế hoạch phát triển du lịch đêm tỉnh An Giang (ngắn hạn, dài hạn). - 01 bài báo khoa học quốc tế có phản biện. - 01 bài báo khoa học trong nước thuộc danh mục tạp chí Hội đồng Giáo sư Nhà nước. - 01 tham luận báo cáo tại hội nghị quốc tế.	

Tổng cộng 04 nhiệm vụ./.